

Số: 19 /2022/QĐCNTTLH

Tân Phú, ngày 03 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI
TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Nguyễn Duy T và bà Huỳnh Thị Kim Q;

Sau khi nghiên cứu:

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 9 năm 2022 về Thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1982; Thường trú: 100/40/30 Lê Văn Duyệt, phường 1, quận Bình Thạnh, TP.HCM

Bà Huỳnh Thị Kim Q, sinh năm 1978; Thường trú: 76/43/4 Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TP.HCM

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 09 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** ông Nguyễn Duy T và bà Huỳnh Thị Kim Q cùng thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 86, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường 1, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/08/2004 cho ông Nguyễn Duy T và bà Huỳnh Thị Kim Q không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Về con chung: ông Nguyễn Duy T và bà Huỳnh Thị Kim Q có 01 con chung là Huỳnh Minh T, sinh ngày 21/02/2010. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung Huỳnh Minh T cho bà Huỳnh Thị Kim Q trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Duy T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/ tháng, kể từ 01/10/2022 cho đến ngày cháu đủ 18 tuổi và phát triển bình thường.

+ Ông T có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả; lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không yêu cầu tòa giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Không yêu cầu tòa giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu Tòa án, hồ sơ vụ án (Oanh)

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ